TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAM LỘ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **08**/2025/HSST
Ngày: 26-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAM LỘ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Quý;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Quang;

2. Ông Phan Văn Qúy.

***- Thư ký phiên tòa*:** bà Trần Thị Huyền – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: ông Trần Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2025, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2025/TLST-HS ngày 27/02/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST – HS ngày 12/3/2025 đối với bị cáo:

Phan Minh Q, sinh ngày 27/11/1990 tại tỉnh Quảng Nam; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Minh Q1; sinh năm 1964 (đã chết); con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1968; có vợ: Dương Thị Hồng N1, sinh năm 1995; có 02 con: lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/12/2024 đến ngày 01/01/2025, sau đó áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 23/12/2024, bị cáo Phan Minh Q điều khiển xe ô tô BKS 43H-006.44 kéo sơ mi rơ - mooc BKS 43R-028.94 chở hàng từ Lào về Việt Nam. Khoảng 12 giờ 00 cùng ngày, bị cáo điều khiển đến bãi đất trống cách cửa khẩu L khoảng 800m để nghỉ ngơi. Tại đây có một người phụ nữ lạ mặt đến hỏi có mua pháo về đốt chơi tết không, bị cáo đồng ý mua 05 hộp pháo loại 49 ống và 03 bao pháo bi với giá 2.600.000 đồng. Khoảng 10 phút sau người này điều khiển xe mô tô chở 02 bao nilon đựng pháo như thỏa thuận đến giao cho bị cáo. Sau khi nhận pháo, bị cáo trả tiền và mang pháo giấu trong khoang buồng lái xe ô tô BKS 43H-006.44 rồi điều khiển xe

theo Quốc lộ I về thành phố Đ. Đến khoảng 14 giờ 00 cùng ngày, khi bị cáo điều khiển xe đến địa phận thôn C, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị thì bị Công an huyện C dừng xe, kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ số pháo trên.

Tại bản Kết luận giám định số 104/KL-KTHS ngày 31/12/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận:

- 02 hộp, vỏ ngoài mỗi hộp bọc giấy có ký hiệu OK04-23-01 và 03 hộp, vỏ ngoài mỗi hộp bọc giấy có ký hiệu KS4-4911X được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu PQ gửi đến giám định là pháo hoa nổ, khối lượng: 9,1kg.

- Các vật hình cầu nhiều màu sắc, mỗi vật hình cầu có gắn đoạn dây màu xanh trong 03 bao nylon trong suốt được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu PQ gửi đến giám định là pháo nổ, khối lượng: 1,5kg.

Tại Cáo trạng số 09/CT – VKSCL ngày 27/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Phan Minh Q về tội "Vận chuyển hàng cấm" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phan Minh Q phạm tội *"Vận chuyển hàng cấm"*.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều Điều 35 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Minh Q: 50 – 55 triệu đồng.

- Về vật chứng: số pháo hoa nổ và pháo nổ hoàn lại sau giám định và các vật dụng kèm theo là vật chứng cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy. Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe.

- Về án phí: đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trình bày lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: do có nhu cầu sử dụng pháo hoa nổ nên ngày 23/12/2024, khi 01 người phụ nữ hỏi bán pháo hoa nổ, bị cáo đã đồng ý mua với 05 hộp pháo loại 49 ống và 03 bao pháo bi với giá 2.600.000 đồng. Sau khi nhận pháo, bị cáo mang pháo giấu trong khoang buồng lái xe ô tô BKS 43H-006.44 rồi điều khiển xe theo Quốc lộ I về thành phố Đ, khi đến địa phận huyện C thì bắt giữ. Theo kết luận giám định số pháo bị cáo vận chuyển là pháo hoa nổ và pháo nổ, có tổng khối lượng là 10,6 kg. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác nên có căn cứ xác định hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Vận chuyển hàng cấm" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự. Điều luật quy định: *"Người nào ... vận chuyển hàng cấm thuộc một trong các trường hợp sau đây...thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:...c, pháo nổ từ 06 kilogram đến dưới 40 kilogram"*. Trong vụ án này, bị cáo đã thực hiện với lỗi cố ý, nhận thức rõ pháo hoa nổ là hàng cấm nhưng vì lợi ích cá nhân nên đã thực hiện hành vi phạm tội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước về quản lý hàng cấm, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, ông nội của bị cáo là liệt sĩ, là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và thuộc loại án về kinh tế nên Hội đồng xét xử thấy có căn cứ xét xử bị cáo hình phạt tiền ở mức khởi điểm cũng đủ để giáo dục bị cáo.

[6] Các vấn đề khác: quá trình điều tra không xác định được tên, địa chỉ của người phụ nữ bán pháo hoa nổ cho bị cáo nên không xem xét xử lý.

[7] Về vật chứng và tài sản thu giữ:

[7.1] Số pháo hoa nổ và pháo nổ còn lại sau giám định và vật dụng kèm theo là vật chứng cấm lưu hành và không có giá trị sử dụng nên áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu huỷ.

[7.2] thu giữ của bị cáo 01 giấy phép lái hạng FC số: 480178004897 cấp ngày 10/5/2022, do không cấm hành nghề đối với bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[7.3] 01(một) xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 43H – 006.44 kéo theo sơ mi rơ mooc biển kiểm soát 43R – 028.94 của công ty TNHH K1, bị cáo lái xe hợp đồng của công ty, việc bị cáo sử dụng xe để chở pháo hoa nổ, công ty không biết nên không có lỗi, cơ quan điều tra đã trả lại xe cho công ty là đúng pháp luật.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Minh Q phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Minh Q: **50.000.000 đồng** (Năm mươi triệu đồng).

3. Về tài sản thu giữ: áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 khối hộp, bên ngoài mỗi hộp dán giấy nhiều màu ký hiệu OK04 – 23 – 01, kích thước (17,7 x 17,7x 10) cm, bên trong có 49 ống được liên kết với nhau, hộp còn nguyên kiện, là pháo hoa nổ; 02 (hai) khối hộp, bên ngoài mỗi hộp dán giấy nhiều màu, có ký hiệu KS4 – 4911, kích thước (17,7 x17,7 x10) cm, bên trong có 49 ống được liên kết với nhau, hộp còn nguyên kiện, là pháo hoa nổ; Nhiều khối cầu nhiều màu, mỗi khối cầu có dây dẫn màu xanh, là pháo nổ, khối lượng 1,4kg, được đựng trong 01 (một) bao nilon trong suốt và 03 (ba) bao nilon trong suốt, được niêm phong trong 01 thùng ký hiệu PQ; 02 (hai) bao nilong màu tím – trắng, kích thước (40 x 65)cm; 02 bao nilon màu đen đã bị rách; 01 bao nilon màu đen, kích thước (63 x 98) cm, 01 bao nilon màu đen, bị rách, kích thước (31 x 48) cm. (Các vật chứng, tài sản nói trên có tại Chi cục THADS huyện C theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/02/2025).

- Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái hạng FC số: 480178004897 cấp ngày 10/5/2022 mang tên Phan Minh Q (có tại hồ sơ vụ án).

4. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Công an huyện Cam Lộ;
- Chi cục THADS Cam Lộ;
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Quý